

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày: 04/6/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Tấn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hồng Vân.

2. Ông Lê Quang Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Hữu Lộc - Thư ký Tòa án huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Thạo - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2025/QĐXXST – HS ngày 25 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Trung K, sinh ngày 01/6/1982; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hoàng T (đã chết) và bà Nguyễn Hồng C; Vợ: Bùi Thị Kim A; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2018; Bị cáo có 05 anh, chị, em, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/01/2025 đến ngày 08/02/2025 và từ ngày 08/5/2025 tại xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Nguyễn Văn C1, sinh năm 1946 (đã chết);

- Đại diện hợp pháp cho bị hại: Nguyễn Văn H, sinh năm 1973;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bùi Thị Kim A, sinh năm 1990;

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 04/10/2024, Trần Trung K - sinh ngày 01/6/1982 ngụ ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre điều khiển xe ô tô biển số 71C-122.46 lưu thông trên Quốc lộ E theo hướng từ xã A đi xã A, huyện B. Khi K điều khiển xe đến khu vực ấp A, xã A, huyện B đoạn giao nhau với Đường ĐX05 thì thấy ông Nguyễn Văn C1 – sinh năm 01/01/1946, ngụ ấp A, xã A, huyện B đang điều khiển xe mô tô biển số 71AC-006.90 lưu thông từ đường nhánh ĐX05 đi ra Quốc lộ E từ phía bên phải theo hướng lưu thông của mình nên K bấm còi xe, giảm tốc độ xe lại và tiếp tục điều khiển cho xe chạy tới. Khi quan sát thấy ông C1 vẫn điều khiển xe mô tô chạy từ từ ra gần tới tìm đường Quốc lộ 57C thì K nghĩ rằng ông C1 sẽ ngừng lại giữa đường nên Trần Trung K liền tăng ga điều khiển xe ô tô chạy qua phần đường bên trái theo hướng lưu thông của mình để tránh nhưng lúc này ông C1 cũng điều khiển xe mô tô chạy qua phần đường bên trái theo hướng lưu thông của K (xe ông C1 đã ra khỏi khu vực giao nhau giữa Quốc lộ E và Đường Đ) dẫn đến xe ô tô của K va chạm với xe mô tô của ông C1 điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông đường bộ. Hậu quả ông Nguyễn Văn C1 tử vong trên đường đưa đi cấp cứu.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu DAELIMKREA, màu sơn đen vàng, số máy RL8139FMBL1SE110039, số khung RP2DCB6UMGA110039, biển số 71AC-006.90 có đặc điểm: không có gương chiếu hậu bên phải người điều khiển, góc bên trái nhựa ốp phần gương chiếu hậu bên trái người điều khiển bị bể mất một phần nhựa có kích thước chiều dài 07cm, chiều rộng 01cm; nắp ốp nhựa trên và dưới đầu xe gãy rơi mất; đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng hai bên gãy rơi mất; mặt nạ trước đầu xe gãy rơi mất; cung trước chắn bùn trước bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; lốc máy xe bên trái người điều khiển có bám dính chất màu xanh có kích thước dài 15cm, rộng 05cm; mặt trên gác chân bên trái người điều khiển có vết rách cao su và có chiều hướng cong từ trên xuống dưới; ốp nhựa bên trái sườn xe gãy rơi mất; yên xe gãy rơi mất; hệ thống đèn pha sau gãy rơi mất; đế chân sau bên phải người điều khiển bị cong từ trên xuống dưới; đầu gác chân bên phải người điều khiển có vết bào mòn cao su kích thước chiều dài 04cm, rộng 02cm; Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Văn H;

- 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA loại xe tải có mui, màu sơn xanh, số máy J620374D4CB, số khung RNHA05KHBKC090919, biển số 71C-122.46 có đặc điểm: phía dưới góc bên trái kính chắn gió có vết nứt bể kích thước chiều dài 60cm, rộng 40cm; nhựa ốp đèn chuyển hướng, đèn chiếu sáng bên trái người điều

khởi bị bề một phần nhựa kích thước chiều dài 40cm, rộng 25cm; đèn sương mù bên trái người điều khiển bị hư hỏng rơi ra khỏi vị trí ban đầu; phía dưới ốp dưới đầu xe bên trái của người điều khiển có vết bào mòn nhựa kích thước dài 35cm, rộng 20cm; góc bên trái ốp dưới đầu xe bên trái của người điều khiển bị bung hở khỏi vị trí ban đầu kích thước dài 50cm, rộng 02cm; Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho chủ sở hữu bà Bùi Thị Kim A.

Theo Biên bản khám nghiệm hiện trường lập lúc 12 giờ 40 phút ngày 04/10/2024 xác định:

- Hiện trường vụ tai nạn giao thông nằm trong khu vực giao nhau giữa Quốc lộ E với Đường ĐX05, tầm nhìn thông thoáng không bị che khuất, mặt đường Quốc lộ 57C rộng 08m được trải nhựa bằng phẳng, đường hai chiều có vạch kẻ tim đường màu vàng ở giữa, mặt Đường ĐX05 được trải nhựa rộng 3,8m. Hướng từ xã A đi xã A có đặt biển báo hiệu W.207b (Giao nhau với đường không ưu tiên), hướng từ Đường ĐX05 đi ra Quốc lộ E có lắp đặt biển báo hiệu W.208 (Giao nhau với đường ưu tiên). Khám nghiệm hiện trường theo hướng xã A đi xã A, chọn mép đường bên trái theo hướng khám nghiệm làm lề chuẩn, chọn trụ điện số 84 trong phần đất ngoài mặt đường nhựa phía lề trái cách lề chuẩn 1,8m làm điểm mốc.

Ghi nhận tất cả dấu vết, phương tiện sau tai nạn đều nằm bên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, cụ thể:

- Vết cày đứt quãng của xe mô tô biển số 71AC-006.90 dài 1,3m, rộng 0,01m có chiều hướng cùng hướng khám nghiệm, đầu và đuôi vết cày đo đến lề chuẩn lần lượt là 1,8m và 0,9m.

- Xe mô tô biển số 71AC-006.90 sau tai nạn ngã phải nằm trên mặt đường nhựa đầu xe hướng về xã A và lệch qua lề phải, đuôi xe hướng về xã A và lệch qua trái, trục bánh trước cách lề chuẩn 1,3m, trục bánh sau trùng với lề chuẩn.

- Xe ô tô tải biển số 71C-122.46 sau tai nạn dừng lại cách trục bánh trước xe mô tô biển số 71AC-006.90 11,9m, đầu xe hướng về xã A, đuôi xe hướng về xã A, trục bánh trước và sau bên phải người điều khiển đo đến lề chuẩn cùng là 1,7m;

- Vùng va chạm đầu tiên giữa 02 xe là vùng có nhiều mảnh thủy tinh nhỏ li ti, mảnh nhựa màu đen, màu trắng kích thước 0,3m x 0,3m nằm bên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm, tâm vùng cách lề chuẩn 2,2m, cách trụ điện số 84 là 14m.

Tại Bản kết luận giám định số 136/KLGĐTT-KTHS ngày 16/10/2024 Phòng K1 Công an tỉnh B kết luận: Nạn nhân Nguyễn Văn C1 chết do đa chấn thương.

Tại Bản Cáo trạng số: 21/CT-VKSBT ngày 23/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Trần Trung K về tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, đồng thời đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Trần Trung K từ 01 năm đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX:

+ Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho đại diện hợp pháp của bị hại là Nguyễn Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu DAELIMKREA, màu sơn đen vàng, số máy RL8139FMBL1SE110039, số khung RP2DCB6UMGA110039, biển số 71AC-006.90 có đặc điểm: không có gương chiếu hậu bên phải người điều khiển, góc bên trái nhựa ốp phần gương chiếu hậu bên trái người điều khiển bị bể mất một phần nhựa có kích thước chiều dài 07cm, chiều rộng 01cm; nắp ốp nhựa trên và dưới đầu xe gãy rơi mất; đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng hai bên gãy rơi mất; mặt nạ trước đầu xe gãy rơi mất; cung trước chắn bùn trước bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; lốc máy xe bên trái người điều khiển có bám dính chất màu xanh có kích thước dài 15cm, rộng 05cm; mặt trên gác chân bên trái người điều khiển có vết rách cao su và có chiều hướng cong từ trên xuống dưới; ốp nhựa bên trái sườn xe gãy rơi mất; yên xe gãy rơi mất; hệ thống đèn pha sau gãy rơi mất; đế chân sau bên phải người điều khiển bị cong từ trên xuống dưới; đầu gác chân bên.

+ Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bùi Thị Kim A 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA loại xe tải có mui, màu sơn xanh, số máy J620374D4CB, số khung RNHA05KHBKC090919, biển số 71C-122.46 có đặc điểm: phía dưới góc bên trái kính chắn gió có vết nứt bề kích thước chiều dài 60cm, rộng 40cm; nhựa ốp đèn chuyển hướng, đèn chiếu sáng bên trái người điều khiển bị bể một phần nhựa kích thước chiều dài 40cm, rộng 25cm; đèn sương mù bên trái người điều khiển bị hư hỏng rơi ra khỏi vị trí ban đầu; phía dưới ốp dưới đầu xe bên trái của người điều khiển có vết bào mòn nhựa kích thước dài 35cm, rộng 20cm; góc bên trái ốp dưới đầu xe bên trái của người điều khiển bị bung hờ khỏi vị trí ban đầu kích thước dài 50cm, rộng 02cm

- Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ số tiền nêu trên và đại diện hợp pháp của bị hại không

yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm các khoản nào khác. Đồng thời, ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị Kim A không yêu cầu bị cáo hoàn lại số tiền mà chị đã bỏ ra bồi thường cho gia đình bị hại cùng với bị cáo cũng như chi phí sửa chữa xe ô tô tải, sau tai nạn bị hư hỏng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Trung K khai nhận toàn bộ hành vi điều khiển xe ô tô biển số 71C-122.46 đến khu vực giao nhau với đường không ưu tiên đi không đúng phần đường quy định (vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ) dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 71AC-006.90 do Nguyễn Văn C1 điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông làm Nguyễn Văn C1 tử vong do đa chấn thương như Cáo trạng đã xác định là hoàn toàn đúng. Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra, bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận số tiền bồi thường là 150.000.000 đồng và bị cáo đã bồi thường xong cho gia đình bị hại số tiền này. Về trách nhiệm hình sự: Bị cáo xin HĐXX xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Văn C1 là Nguyễn Văn H trình bày: Sau tai nạn, bị cáo và gia đình ông đã thỏa thuận tổng số tiền mà bị cáo phải bồi thường là 150.000.000 đồng và bị cáo đã bồi thường xong số tiền này, nên phía gia đình ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm các khoản nào khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đối với xe mô tô biển số 71AC-006.90 của bị hại Nguyễn Văn C1 điều khiển bị tai nạn, Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả lại cho gia đình ông, ông cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản chi phí sửa xe này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị Kim A trình bày: Chị là vợ của bị cáo. Xe ô tô tải biển số 71C-122.46 mà bị cáo điều khiển gây tai nạn do chị đứng tên chủ sở hữu. Sau tai nạn, Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả lại xe này cho chị nên chị không yêu cầu gì thêm. Ngoài ra, chị và bị cáo có cùng với gia đình bị hại thỏa thuận số tiền bồi thường là 150.000.000 đồng. Đối với phần tiền chị đã bỏ ra cùng bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại chị không yêu cầu bị cáo phải trả lại và không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe ô tô này.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận nên Kiểm sát viên không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn C1 là ông Nguyễn Văn H vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, người này đã có lời

khai rõ trong quá trình điều tra. Đồng thời bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt, những người tiến hành tố tụng khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của người này. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại nêu trên trong vụ án.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập. Đã đủ cơ sở xác định: Do không tuân thủ đúng quy tắc giao thông đường bộ, nên bị cáo Trần Trung K khi điều khiển xe ô tô biển số 71C-122.46 đến khu vực giao nhau với đường không ưu tiên đi không đúng phần đường quy định (vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ) dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số 71AC-006.90 do Nguyễn Văn C1 điều khiển gây ra vụ tai nạn giao thông làm Nguyễn Văn C1 tử vong do đa chấn thương, vụ việc xảy ra vào khoảng 12 giờ 20 phút ngày 04/10/2024 trên Quốc lộ E đoạn thuộc ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi không tuân thủ Luật Giao thông đường bộ khi tham gia giao thông của bị cáo dẫn đến tai nạn giao thông là gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ và xâm phạm đến tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi, bị cáo là người đã trưởng thành, đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Tuy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý, nhưng thiệt hại do bị cáo gây ra là rất nghiêm trọng do đã làm chết một người. Việc làm của bị cáo không những là vi phạm pháp luật mà còn gây ra sự đau đớn, mất mát không gì bù đắp được cho gia đình bị hại, làm cho họ vĩnh viễn mất đi một người thân yêu trong gia đình, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân, làm cho họ không an tâm khi tham gia giao thông đường bộ. Do đó, việc đưa bị cáo ra xét

xử là cần thiết và HĐXX thấy cần xử lý bị cáo tương xứng với tính chất, hành vi, mức độ và hậu quả của bị cáo gây ra mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng nhằm răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Sau tai nạn, bị cáo đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có người thân có công với cách mạng và đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

[7] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Đối chiếu theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để được áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự, nên không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để bị cáo tự cải tạo, giáo dục bị cáo thành người tốt, có ích cho xã hội. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với quy định của pháp luật nên được HĐXX chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Giai đoạn điều tra bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền là 150.000.000 đồng và bị cáo đã bồi thường xong số tiền này cho gia đình bị hại, phía gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên được HĐXX ghi nhận. Đồng thời, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị Kim A cũng không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền mà chị đã cùng bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại cũng như không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa xe ô tô tải nên cũng được HĐXX ghi nhận.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu DAELIMKREA, màu sơn đen vàng, số máy RL8139FMBL1SE110039, số khung RP2DCB6UMGA110039, biển số 71AC-006.90 có đặc điểm: không có gương chiếu hậu bên phải người điều khiển, góc bên trái nhựa ốp phần gương chiếu hậu bên trái người điều khiển bị bể mất một phần nhựa có kích thước chiều dài 07cm, chiều rộng 01cm; nắp ốp nhựa trên và dưới đầu xe gãy rơi mất; đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng hai bên gãy rơi mất; mặt nạ trước đầu xe gãy rơi mất; cung trước chắn bùn trước bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; lốc máy xe bên trái người điều khiển có bám dính chất màu xanh có kích thước dài

15cm, rộng 05cm; mặt trên gác chân bên trái người điều khiển có vết rách cao su và có chiều hướng cong từ trên xuống dưới; ốp nhựa bên trái sườn xe gãy rơi mất; yên xe gãy rơi mất; hệ thống đèn pha sau gãy rơi mất; đế chân sau bên phải người điều khiển bị cong từ trên xuống dưới; đầu gác chân bên phải người điều khiển có vết bào mòn cao su kích thước chiều dài 04cm, rộng 02cm của bị hại Nguyễn Văn C1, Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho đại diện bị hại là Nguyễn Văn H là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

- Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA loại xe tải có mui, màu sơn xanh, số máy J620374D4CB, số khung RNHA05KHBKC090919, biển số 71C-122.46 có đặc điểm: phía dưới góc bên trái kính chắn gió có vết nứt bề kích thước chiều dài 60cm, rộng 40cm; nhựa ốp đèn chuyển hướng, đèn chiếu sáng bên trái người điều khiển bị bể một phần nhựa kích thước chiều dài 40cm, rộng 25cm; đèn sương mù bên trái người điều khiển bị hư hỏng rơi ra khỏi vị trí ban đầu; phía dưới ốp dưới đầu xe bên trái của người điều khiển có vết bào mòn nhựa kích thước dài 35cm, rộng 20cm; góc bên trái ốp dưới đầu xe bên trái của người điều khiển bị bung hở khỏi vị trí ban đầu kích thước dài 50cm, rộng 02cm của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị Kim A, Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị Kim A là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Trung K phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Trung K 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 04/6/2025.

Giao bị cáo Trần Trung K cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình

phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo và gia đình bị hại đã thỏa thuận bồi thường tổng số tiền là 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng) và bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ số tiền này cho gia đình bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ghi nhận người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bùi Thị Kim A cũng không yêu cầu bị cáo phải hoàn lại số tiền mà chị đã cùng bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại cũng như chi phí sửa chữa xe ô tô tải mà bị cáo điều khiển gây tai nạn.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho đại diện hợp pháp của bị hại là Nguyễn Văn H 01 xe mô tô nhãn hiệu DAELIMKREA, màu sơn đen vàng, số máy RL8139FMBL1SE110039, số khung RP2DCB6UMGA110039, biển số 71AC-006.90 có đặc điểm: không có gương chiếu hậu bên phải người điều khiển, góc bên trái nhựa ốp phần gương chiếu hậu bên trái người điều khiển bị bể mất một phần nhựa có kích thước chiều dài 07cm, chiều rộng 01cm; nắp ốp nhựa trên và dưới đầu xe gãy rơi mất; đèn chiếu sáng, đèn chuyển hướng hai bên gãy rơi mất; mặt nạ trước đầu xe gãy rơi mất; cung trước chắn bùn trước bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu; lốc máy xe bên trái người điều khiển có bám dính chất màu xanh có kích thước dài 15cm, rộng 05cm; mặt trên gác chân bên trái người điều khiển có vết rách cao su và có chiều hướng cong từ trên xuống dưới; ốp nhựa bên trái sườn xe gãy rơi mất; yên xe gãy rơi mất; hệ thống đèn pha sau gãy rơi mất; đế chân sau bên phải người điều khiển bị cong từ trên xuống dưới; đầu gác chân bên phải người điều khiển có vết bào mòn cao su kích thước chiều dài 04cm, rộng 02cm.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Bùi Thị Kim A 01 xe ô tô nhãn hiệu KIA loại xe tải có mui, màu sơn xanh, số máy J620374D4CB, số khung RNHA05KHBKC090919, biển số 71C-122.46 có đặc điểm: phía dưới góc bên trái kính chắn gió có vết nứt bề kích thước chiều dài 60cm, rộng 40cm; nhựa ốp đèn chuyển hướng, đèn chiếu sáng bên trái người điều khiển bị bể một phần nhựa kích thước chiều dài 40cm, rộng 25cm; đèn sương mù bên trái người điều khiển bị hư hỏng rơi ra khỏi vị trí ban đầu; phía dưới ốp dưới đầu xe bên trái của người điều khiển có vết bào mòn nhựa kích thước dài 35cm, rộng 20cm; góc bên trái ốp dưới đầu xe bên trái của người điều khiển bị bung hở khỏi vị trí ban đầu kích thước dài 50cm, rộng 02cm.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo Trần Trung K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được tổng đạt theo quy định pháp luật.

*** Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện B;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Bến Tre;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã T (Mỏ Cày Bắc – Bến Tre);
- Công an xã T, tỉnh Bến Tre;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Tấn Tài